

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số/GPMT-KCNC ngày ... tháng 4 năm 2026 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

- Cơ sở không thuộc đối tượng phải cấp giấy phép môi trường đối với nước thải theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (do nước thải sau xử lý không xả trực tiếp ra môi trường, được đầu nối vào hệ thống thu gom và thoát nước thải của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó được đưa về Nhà máy xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục xử lý).

- Nước thải của cơ sở sau xử lý được đầu nối vào hệ thống thu gom và thoát nước thải, đưa về Nhà máy xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghệ cao để tiếp tục xử lý. Công ty Cổ phần Nhà máy Trang thiết bị y tế USM Healthcare đã ký Hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải số 42/HĐ-BQLCDA-XLNT ngày 01 tháng 07 năm 2017 với Ban Quản lý các Dự án Đầu tư – Xây dựng Khu Công nghệ cao (là đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh được phân công phụ trách quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghệ cao).

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải

- Nguồn số 01: Nước thải phát sinh từ nhà vệ sinh (nước bồn cầu và bồn tiểu) được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại ba ngăn sau đó đưa về hố thu gom số 02 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của cơ sở bằng đường ống PVC Ø168 để xử lý đảm bảo đạt quy định tiếp nhận trước khi tiến hành đầu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước thải của Khu Công nghệ cao để tiếp tục xử lý.

- Nguồn số 02: Nước thải phát sinh từ quá trình sản xuất (cụ thể là phát sinh từ máy tiệt trùng) sẽ được dẫn trực tiếp về hố thu gom số 01 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của Cơ sở.

- Nguồn số 03: Nước thải phát sinh từ quá trình sản xuất ống nong mạch sử dụng trong mạch máu sẽ được dẫn trực tiếp về hố thu gom số 01 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của Cơ sở.

- Nguồn số 04: Nước thải phát sinh từ quá trình sản xuất đinh, nẹp, vít sử dụng trong phẫu thuật chấn thương sẽ được dẫn trực tiếp về hố thu gom số 01 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của Cơ sở.

- Nguồn số 05: Nước thải phát sinh từ nhà ăn có hàm lượng dầu tương đối cao nên sẽ được tách dầu mỡ sau đó được dẫn về hố thu gom số 02 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của Cơ sở bằng đường ống PVC Ø168 để xử lý đảm bảo đạt quy định tiếp nhận trước khi tiến hành đầu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước thải của Khu Công nghệ cao để tiếp tục xử lý.

- Nguồn số 06: Nước thải vệ sinh nhà xưởng, vệ sinh khu vực lưu chứa chất thải rắn. Đối với nước thải vệ sinh nhà xưởng được thu gom chung với nước rửa sàn, nước lavabo bằng đường ống PVC Ø90 dẫn về ngăn thứ 3 của bể tự hoại sau đó được dẫn về hố thu gom số 02 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của cơ sở bằng đường ống PVC Ø168. Đối với nước thải vệ sinh khu vực lưu chứa chất thải rắn sẽ được dẫn trực tiếp vào hố thu gom số 02 của hệ thống xử lý nước thải cục bộ của Cơ sở bằng đường ống PVC Ø168 để tiếp tục xử lý chung với các nguồn nước thải khác đảm bảo đạt quy định tiếp nhận trước khi tiến hành đầu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước thải của Khu Công nghệ cao để tiếp tục xử lý.

Dòng nước thải: 01 dòng, cụ thể: Nước thải sau xử lý tại hệ thống xử lý nước thải cục bộ của Cơ sở đã đạt giới hạn tiếp nhận nước thải của Khu Công nghệ cao sẽ được dẫn theo đường ống BTCT Ø200 về hố gom rồi sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của Khu Công nghệ cao tại hố ga trên đường N3 có tọa độ X (m): 1.199.603 và Y (m): 615.637 (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 105°45', múi chiếu 3°). Cơ sở đảm bảo nước thải phát sinh sau khi được xử lý đạt Tiêu chuẩn chất lượng nước thải đầu vào của Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 257/QĐ-KCNC ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh trước khi đầu nối.

Lưu lượng xả thải tối đa là 21 m³/ngày.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

1.2.1. Bể tự hoại

- Số lượng: 05 bể.
- Tổng thể tích: 45,6 m³.
- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Không có.

1.2.2. Hệ thống xử lý nước thải

- Tóm tắt quy trình công nghệ

(1): Nước thải từ nguồn số 02, 03, 04 → Song chắn rác → Hố thu gom số 1 → Bể trung hòa + lắng 1

(2) Nước thải từ nguồn số 01, 05, 06 → Song chắn rác → Hố thu gom số 2 → Bể tách dầu mỡ

(1) + (2) → Bể điều hòa → Bể sinh học hiếu khí → Bể lắng 2 → Bể trung gian → Thiết bị lọc áp lực → Đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công suất thiết kế: 40 m³/ngày.đêm
- Hóa chất sử dụng: NaOH, Chlorine

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục

Cơ sở không thuộc đối tượng phải lắp đặt hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường 2020 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi hoạt động, bảo trì, bảo dưỡng và định kỳ vệ sinh bể tự hoại, bể tách dầu mỡ. Tiến hành nạo vét hệ thống cống rãnh định kỳ và hút hầm cầu để đảm bảo thể tích lưu chứa của các bể tự hoại.
- Bố trí nhân viên quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo tập huấn đầy đủ các nội dung vận hành hệ thống, ứng phó sự cố. Thực hiện đúng quy trình vận hành đã được ban hành.
- Vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng kỹ thuật, quy trình, công suất; thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị và dự phòng thiết bị thay thế.
- Lập sổ theo dõi lưu lượng, chất lượng nước thải và hoạt động của hệ thống xử lý nước thải.
- Kiểm tra quá trình thu gom nước thải của tuyến ống dẫn nhằm kịp thời khắc phục thay thế kịp thời các vị trí bị rò rỉ nước thải.
- Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống dẫn. Tiến hành nạo vét hệ thống cống rãnh định kỳ.
- Khi phát hiện sự cố, ngưng hoạt động, hồi lưu toàn bộ nước thải không đạt tiêu chuẩn về bể điều hòa để tiến hành xử lý lại và nhanh chóng rà soát, xử lý sự cố.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:

Cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải (quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP).

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở đảm bảo đạt Tiêu chuẩn chất lượng nước thải đầu vào Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, không xả nước thải ra môi trường.

3.2. Đảm bảo hệ thống thu gom, thoát nước mưa độc lập với hệ thống thu gom, thoát nước thải theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Đầu nối thoát nước mưa vào hệ thống thoát nước mưa của Khu Công nghệ cao theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3.3. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, để thường xuyên vận hành hiệu quả hệ thống, công trình thu gom nước thải của cơ sở; bảo trì, vệ sinh thường xuyên hố ga đầu nối nước thải để thuận tiện cho công tác kiểm tra, giám sát; chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thực hiện đầu nối nước thải tại cơ sở về hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghệ cao để tiếp tục xử lý trước khi xả ra môi trường.

**BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**